

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:131/2021/HS-ST
Ngày: 27-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Rmah HThuyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Quang
2. Ông Ngô Xuân Dệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Yên-Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đăng Khoa-Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Diễm M (tên gọi khác: My D) - Sinh năm 1986, tại Gia Lai; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Tổ 06, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không. Con bà Nguyễn Thị Thanh M (không xác định được ai cha của bị cáo); Bị cáo có chồng là Châu Bảo H (đang ly thân); Bị cáo có 04 người con (lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2018).

Tiền án: 01 lần. Ngày 21-6-2019, bị cáo M bị kết án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” (tại bản án số 57/2019/HS-ST ngày 21-6-2019, của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai); Tiền sự: Không.

Về nhân thân:

Ngày 25-7-2014, bị cáo M bị kết án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” (Bản án số 101/2014/HSST ngày 25-7-2014 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai, bản án này đã được xóa án tích).

Ngày 13-9-2021, bị cáo M bị kết án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” (Bản án số 99/2021/HSST ngày 13-9-2021 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai).

Bị cáo Nguyễn Thị Diễm M bị bắt tạm giam từ ngày 11-6-2021. Hiện bị cáo đang bị

tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Bà Bùi Thị M-Người chứng kiến. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Diễm M đã 02 lần bị xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và được hoãn chấp hành án phạt tại bản án số 57/2019/HS-ST ngày 21-6-2019 vì đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Bị cáo M khai: Bị cáo chưa lần nào sử dụng ma túy nhưng nghe bạn bè ngoài xã hội nói sử dụng ma túy tinh thần sảng khoái, hết mệt mỏi nên đã nảy sinh việc mua ma túy về để sử dụng. Thông qua mối quan hệ ngoài xã hội, M có biết đối tượng nam thanh niên tên Cu Ba (không rõ nhân thân, lai lịch) là người bán ma túy. Vào khoảng 13 giờ ngày 13-5-2021, M đi bộ từ phòng trọ trong hẻm số 30 đường P, tổ 06, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai ra đầu hẻm này thì gặp Cu Ba nên M đã mua của Cu Ba 01 gói ma túy (loại Methamphetamine) với giá 3.200.000 đồng. Sau đó, M mang gói ma túy này về phòng trọ, dùng ngón tay chia ma túy ra 06 phần, rồi cho vào 06 bì nilon và kết lại. Đến 15 giờ 30 cùng ngày, khi M vừa phân chia ma túy xong, đang chuẩn bị cất giấu vào trong tủ đựng quần áo thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an tỉnh Gia Lai phối hợp lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố P phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng, gồm: 06 gói nilon bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và được niêm phong theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 365/KLGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2021 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: “*Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 06 gói nilon trong bì công văn niêm phong gửi đi giám định là ma túy, loại **Methamphetamine**, tổng khối lượng 3,4468 gam*”.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với kết luận giám định và không có ý kiến gì khác.

Tại Bản Cáo trạng số 140/CT-VKS ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Diễm M về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Diễm M với mức án từ 03 (Ba) năm tù đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

2. Đề nghị căn cứ các Điều 47, 48 Bộ luật hình sự ; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy còn lại sau giám định trong bì công văn ghi số 365/PC09 ngày 28-5-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

3.Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Diễm M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo nhận thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 13 giờ ngày 13-5-2021, tại khu vực đầu hẻm số 30 đường P, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai, Nguyễn Thị Diễm M đã mua của đối tượng tên Cu Ba (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy loại Methamphetamine với số tiền là 3.200.000 đồng. Sau đó, M phân chia ra thành 06 gói nhỏ, với mục đích để sử dụng dần. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi M đang ở tại phòng trọ hẻm số 30 đường P, phường H, thành phố P thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an tỉnh Gia Lai phối hợp lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố P phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng, gồm: 06 gói nilon bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Qua giám định, xác định: 06 gói nilon có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng mà M tàng trữ để sử dụng là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 3,4468 gam.

Hành vi tàng trữ 3,4468 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng do bị cáo M đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Diễm M thấy rằng: Ngày 21-6-2019, bị cáo My bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tại bản án số 57/2019/HS-ST ngày 21-6-2019, của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm”. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 25-7-2014, bị kết án về tội “Mua bán

trái phép chất ma túy” (Bản án số 101/2014/HSST ngày 25-7-2014 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai, bản án này đã được xóa án tích).

Ngày 27-4-2021, thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy; ngày 06-5-2021, bị khởi tố, điều tra, đã truy tố và đến ngày 13-9-2021, bị cáo M bị kết án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” (Bản án số 99/2021/HSST ngày 13-9-2021 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai).

Bị cáo phải chịu xử lý nghiêm của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Đối với chất ma túy còn lại sau giám định trong bì công văn ghi số 365/PC09 ngày 28-5-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Bị cáo Nguyễn Thị Diễm M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với đối tượng tên Cu Ba mà bị cáo M khai là người đã bán ma túy, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ để điều tra, xử lý. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào xác định được thì xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Diễm M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
2. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Diễm M 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

3. Căn cứ các Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
-Tịch thu tiêu hủy Chất ma túy còn lại sau giám định trong bì công văn ghi số 365/PC09 ngày 28-5-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

(*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22-9-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P và Chi cục thi hành án dân sự thành phố P*).

4. Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Diễm M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Nhà tạm giữ-Công an thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Trại giam T20;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Rmah HThuyên